

**QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU PHÁT TRIỂN
VIỆT NAM VCAM-NH**

--- o0o ---

Số: 05/2023/BB – ĐHNĐT – VCAM-NH VABF

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

--- o0o ---

Tp. Hồ Chí Minh ngày 21 tháng 04 năm 2023,

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU PHÁT TRIỂN VIỆT NAM VCAM-NH (“VCAM-NH VABF”)**

Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Phát Triển Việt Nam VCAM-NH hoạt động theo

Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ đại chúng của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Phát Triển Việt Nam VCAM-NH số 51/GCN-UBCK cấp ngày 22/09/2022, Giấy chứng nhận về việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ đại chúng số 40/GCN – UBCK do UBCKNN cấp ngày 02/03/2023.

- Thời gian: 14h00 giờ chiều thứ Sáu, ngày 21 tháng 04 năm 2023;
- Địa điểm: Văn phòng Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt
Tầng 5, Tòa nhà HM, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

A THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I. Thành phần tham dự:

- Ban Đại Diện Quỹ
 1. Ông Nguyễn Minh Hoàng – Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ - Chủ tọa cuộc họp
 2. Bà Phan Thị Hồng Lan – Thành viên Ban Đại Diện Quỹ
 3. Ông Nguyễn Văn Quang – Thành viên Ban Đại Diện Quỹ
- Công ty Quản lý Quỹ:
 1. Bà Trương Thị Thanh Ngọc – Giám đốc Quỹ
 2. Ông Phạm Thanh Sơn – Giám đốc Phát triển Sản phẩm
 3. Bà Trần Đỗ Quyên – Trưởng bộ phận Kế toán Quỹ – Thư ký cuộc họp
- Ngân hàng Giám sát: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (“Vietcombank”)
 1. Ông Vũ Trường Sơn – Trưởng Bộ phận Lưu ký Giám sát - Trung tâm Dịch vụ Khách hàng
- Nhà đầu tư của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Phát Triển Việt Nam VCAM-NH:
 1. Số lượng Nhà Đầu tư có mặt và ủy quyền: 10 Nhà Đầu tư (trong đó có 8 Nhà Đầu tư ủy quyền), tương đương 15.015.015,10 Chứng chỉ Quỹ đang lưu hành, chiếm 99,71 % tổng số Chứng chỉ Quỹ đang lưu hành;
 2. Số lượng Nhà Đầu tư vắng mặt: 110 Nhà Đầu tư, tương đương 43.814,53 Chứng chỉ Quỹ đang lưu hành, chiếm 0,29% tổng số Chứng chỉ Quỹ đang lưu hành.

II. Tính hợp lệ của cuộc họp

Theo quy định tại Điều khoản 22.3 của Điều lệ Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Phát Triển Việt Nam VCAM-NH, cuộc họp Đại hội Nhà đầu tư được tiến hành khi có số Nhà đầu tư tham dự đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết (tương ứng với tổng số Chứng chỉ quỹ đang lưu hành). Với số liệu thống kê như trên, Đại hội được tiến hành phù hợp với quy định pháp luật.

B NỘI DUNG CUỘC HỌP

Vào lúc 14h, ông Phạm Thanh Sơn tuyên bố khai mạc và trình bày nội dung cuộc họp.

I. Môi trường đầu tư năm 2022

1. Nhận định tình hình kinh tế vĩ mô

GDP Quý IV.2022 hồi phục tốt trong môi trường vĩ mô thử thách

- GDP Quý IV ghi nhận tăng trưởng 5,92% so với cùng kỳ, mức tăng trưởng cao hơn so với 2 năm chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 và đang dần đuổi kịp tốc độ tăng trưởng trước dịch.
- Tính chung cả năm 2022 GDP tăng trưởng 8,02%, cao nhất trong hơn một thập kỷ với động lực chính đến từ mức nền thấp của quý III.2021. Khu vực công nghiệp xây dựng và khu vực dịch vụ vẫn giữ vai trò trụ cột của kinh tế đóng góp 38,24% và 56,65% vào mức tăng trưởng GDP.

CPI dần bình ổn trở lại sau khi tăng nóng trong quý III

- CPI tháng 12 giảm 0.01% so với tháng trước và tăng 4,55% so với cùng kỳ, cho thấy lạm phát đang được kiểm chế tốt sau sự tăng mạnh vào tháng 9, tốc độ tăng chậm hơn mức trước dịch năm 2019.

Lượng vốn FDI giải ngân đạt mức cao nhất cả năm trong quý IV

- Tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 20/12/2022 đạt gần 27,72 tỷ USD, giảm 11% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đăng ký cấp mới sụt giảm khá rõ rệt, chỉ đạt 12,45 tỷ USD, giảm 18,4% so với cùng kỳ năm trước trong khi số dự án lại tăng 17% cho thấy các dự án mới sẽ có quy mô nhỏ hơn các năm trước. Điểm sáng nằm ở FDI đăng ký điều chỉnh, đạt 10,12 tỷ USD, tăng 12,2% so với cùng kỳ năm trước.
- Tuy tăng trưởng FDI giải ngân quý IV không quá ấn tượng so với cùng kỳ, giá trị tuyệt đối vẫn duy trì ở mức cao, đạt gần 7 tỷ USD mức cao nhất trong quý IV của 5 năm gần nhất. Năm 2022 vốn FDI giải ngân đạt 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm trước và tăng 10% so với trước dịch là năm 2019.

Xuất nhập khẩu dần bình ổn nhưng chưa có tín hiệu đảo chiều

- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu trong quý IV đạt 174,6 tỷ USD, giảm 6,1% so với Quý IV.2021 do tình hình kinh tế và đơn hàng từ các thị trường xuất khẩu chính đang chậm lại. Trong khi đó, thị trường nhập khẩu chính của Việt Nam là Trung Quốc duy trì chính sách Zero Covid trong năm 2022.
- Sau đợt sụt giảm của kim ngạch xuất nhập khẩu vào tháng 9 (xuất khẩu giảm 14,26% và nhập khẩu giảm 7,72% so với tháng trước), hoạt động này đã dần lấy lại cân bằng trong 3 tháng cuối năm. Cả năm 2022, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 732,5 tỷ USD, tăng 9,5% so với năm trước. Trong đó xuất khẩu đạt 371,9 tỷ USD tăng 10,6% và nhập khẩu đạt 360,7 tỷ USD tăng 8,4% so với năm 2021. Cán cân thương mại cả năm ở trạng thái xuất siêu 11,2 tỷ USD, gần 3 lần năm 2021 và là yếu tố quan trọng giữ giá VND không bị giảm sâu như các nước khác trong khu vực.

Tăng trưởng huy động tiếp tục thấp

- Tính đến thời điểm 21/12/2022, tổng phương tiện thanh toán tăng 3,85% so với cuối năm 2021 (cùng thời điểm năm 2021 tăng 8,31%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 5,99% (cùng thời điểm năm 2021 tăng 7,73%).
- Tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 12,87% (Cùng thời điểm năm 2021 tăng 12,53%), thấp hơn mục tiêu 14% mà Ngân hàng nhà nước đặt ra.
- Với tốc độ này, huy động ghi nhận năm thứ hai liên tiếp tăng trưởng thấp hơn so với tín dụng.

Lãi suất duy trì mức nền cao

- Ngày 24/10/2022, Ngân hàng nhà nước tiếp tục điều chỉnh một loạt lãi suất điều hành (lần thứ nhất vào ngày 22/09/2022). Lãi suất tái cấp vốn từ 5%/năm lên 6%/năm; lãi suất chiết khấu từ 3,5%/năm lên 4,5%/năm; lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ Ngân hàng Nhà nước với các tổ chức tín dụng từ 6%/năm lên 7%/năm.
- Động lực tăng lãi suất của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đã có dấu hiệu giảm bớt sau khi Fed chỉ tăng 50 điểm cơ bản vào tháng 12 do CPI giảm từ 7,7% xuống còn 7,1% trong tháng 11, tốt hơn kỳ vọng thị trường. Tuy nhiên, tình hình lạm phát năm 2023 vẫn sẽ là yếu tố cần được theo dõi chặt chẽ.

2. Nền tảng vĩ mô trong nước

Sức ép tỷ giá hạ nhiệt sau khi tăng mạnh

- Tính đến ngày 31/12/2022, tỷ giá USD/VND trên thị trường liên ngân hàng đã giảm xuống mức 23.633 từ mức 24.702 của ngày 30.11.2022. Tính từ đầu năm 2022, VND đã mất giá 3,5% so với đồng USD. Đây là sự hồi phục khá tích cực trong hai tháng cuối năm khi VND đã có lúc mất giá 8,9% so với đầu năm.
- Đối với các nước khác trong khu vực, VND vẫn mất giá ít nhất so với USD. Tuy nhiên, một số đồng như THB, KRW đã hồi phục mạnh mẽ trong các tháng cuối năm với kỳ vọng nguồn vốn từ các nước này có thể bắt đầu quay trở lại Việt Nam.
- Trong 3 Quý đầu năm, Ngân hàng Nhà nước đã bán ra hơn 20% dự trữ ngoại hối để đối phó với sức ép tỷ giá trong khi phải mất 10 năm mới đạt được con số 109 tỷ USD của năm 2021, khiến cho tỷ lệ dự trữ / tuần nhập khẩu tiệm cận 12 tuần, mức tối thiểu IMF khuyến nghị.
- Tuy chưa công bố số liệu chính thức, Ngân hàng Nhà nước đã có dấu hiệu mua lại USD qua các Ngân hàng Thương mại ngay từ đầu năm 2023 để củng cố dự trữ ngoại hối với con số ước tính là trên 2 tỷ USD.

3. Thị trường trái phiếu năm 2022

- Trong năm 2022, thị trường trái phiếu doanh nghiệp ghi nhận tổng giá trị phát hành là 337,3 nghìn tỷ đồng, giảm khoảng 47% so với năm 2021. Ngành ngân hàng có giá trị phát hành lớn nhất trong năm 2022, chiếm hơn 54% tổng khối lượng.

- Trong năm 2022, các doanh nghiệp đã mua lại trước hạn lượng trái phiếu trị giá 194,420 tỷ đồng, tăng 37% so với năm 2021. Trong đó, nhóm Ngân hàng chiếm đa số khi thực hiện mua lại 81,800 tỷ đồng, tương đương 42% tổng giá trị mua lại. Xếp sau là nhóm Bất động sản với 58,200 tỷ đồng, chiếm 30%.
- Đặc biệt, tháng 11 là một tháng nhiều biến động với làn sóng bán lại chứng chỉ quỹ ồ ạt. Hiện tượng này xuất phát từ tâm lý hoang mang, lo lắng của các nhà đầu tư sau khi các vụ án liên quan đến trái phiếu liên tục diễn ra. Quy mô các quỹ mở lớn trên thị trường đã giảm tới 70% so với mức đỉnh, với lợi nhuận giảm 10-15% chỉ sau vài tuần do việc bán trái phiếu với lãi suất cao kỷ lục (giá thấp) để đáp ứng nhu cầu thanh khoản. Tình hình đã ổn định khi các quỹ bắt đầu đặt giới hạn lệnh bán hàng ngày.

II. Báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ VCAM-NH VABF năm 2022

- Tại ngày 31/12/2022, giá trị tài sản ròng của Quỹ đạt mức 152,1 tỷ đồng, tương đương giá trị tài sản ròng trên mỗi chứng chỉ quỹ ở mức 10.107,65 đồng/chứng chỉ quỹ, tăng 1,08% kể từ ngày thành lập. Quỹ đạt lợi nhuận lũy kế 1,65 tỷ tính từ ngày thành lập 22/09/2022.
- Phân bổ tài sản của Quỹ tập trung nhiều nhất vào tiền và các khoản tương đương tiền, sau đó tới chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu niêm yết và trái phiếu không niêm yết, tương ứng ở mức 37%, 30%, 29% và 4%. Danh mục đầu tư của Quỹ không quá dàn trải, chỉ phân bổ vào 9 mã trái phiếu.
- Với mức tăng 1,08% từ đầu năm, quỹ VCAM-NH VABF có mức tăng thấp hơn các quỹ trái phiếu khác do chiến lược của Quỹ là bảo toàn vốn, và thời gian hoạt động mới 3 tháng. SSI BF tăng được 3,70%, DCBF tăng 4,46% cho cả năm 2022.

III. Nhận định thị trường năm 2023

1. Nhận định chung

- Nền kinh tế thế giới đang ở trong giai đoạn suy thoái: hoạt động kinh tế giảm, tín dụng cạn kiệt, lợi nhuận doanh nghiệp giảm...
- Các doanh nghiệp bất động sản phát hành trái phiếu ngày một ít. Khối lượng phát hành trái phiếu doanh nghiệp giảm 60% trong năm 2022
- Giá trị trái phiếu được mua lại trước hạn tăng đáng kể trong năm 2022.
- Những thông tin có tác động tiêu cực tới thị trường trái phiếu doanh nghiệp bao gồm: thông tin liên quan tới Vạn Thịnh Phát, rủi ro đáo hạn trái phiếu trong năm 2023 – 2024, thông tin mất thanh khoản doanh nghiệp có thể nhiều hơn... Bên cạnh đó, room tín dụng sẽ được cấp trở lại với sự kiểm soát để đảm bảo tăng trưởng ổn định. Nghị định 65 sửa đổi sẽ giúp thị trường trái phiếu được trong sạch hơn.
- Doanh nghiệp tốt vẫn có thể phát hành trái phiếu, thậm chí ra thị trường thế giới (ví dụ: CTCP Nam Long).
- Tình hình thế giới:

- Kinh tế toàn cầu đứng trước nguy cơ suy thoái;
 - Lộ trình tăng lãi suất của Fed chưa chấm dứt;
 - Trung Quốc mở cửa sau thời gian dài duy trì “zero covid” giúp kích thích nền kinh tế;
 - Rủi ro chính trị và rủi ro về làn sóng covid mới vẫn hiện hữu.
- Tình hình Việt Nam
- Tăng trưởng chung của nền kinh tế có khả năng chậm lại từ mức nền cao của 2022, nhất là trong nửa đầu năm 2023 và áp lực suy yếu của các thị trường xuất khẩu;
 - Lạm phát và sức ép lãi suất phụ thuộc nhiều vào chính sách của Fed, tuy nhiên tỷ giá có khả năng dịu bớt;
 - Áp lực đáo hạn trái phiếu và hành lang pháp lý vẫn trong giai đoạn hoàn thiện;
 - Triển vọng tăng trưởng phụ thuộc nhiều vào giải ngân đầu tư công.

2. Định hướng đầu tư năm 2023

- Tận dụng xu hướng lãi suất cao với kỳ hạn dài ở hợp đồng tiền gửi và chứng chỉ tiền gửi.
- Tiếp tục tìm kiếm và duy trì mức phân bổ lớn vào các trái phiếu doanh nghiệp tốt với mức chiết khấu hấp dẫn so với nợ gốc.
- Duy trì khoản tiền và tương đương tiền ở mức phù hợp đáp ứng thanh khoản cho nhà đầu tư.

IV. Phân báo cáo của Ngân hàng Giám sát Vietcombank

1. Tóm tắt các thông tin chung về Quỹ

Dựa theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ cho kỳ kế toán từ ngày 22 tháng 09 năm 2022 (ngày thành lập Quỹ) cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 (“kỳ kế toán”), tình hình biến động vốn của Quỹ trong giai đoạn trên như sau:

	<i>Ngày 22 tháng 9 năm 2022</i>	<i>Phát sinh trong kỳ</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2022</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Vốn góp phát hành			
Số lượng (<i>chứng chỉ quỹ</i>)	12.566.188,87	2.491.415,11	15.057.603,98
Giá trị ghi theo mệnh giá	125.661.888.700	24.914.151.100	150.576.039.800
Thặng dư vốn	-	(38.151.125)	(38.151.125)
Tổng giá trị phát hành chứng chỉ quỹ	125.661.888.700	24.875.999.975	150.537.888.675

Vốn góp mua lại

Số lượng (chứng chỉ quỹ)	-	(660)	(660)
Giá trị ghi theo mệnh giá	-	(6.600.000)	(6.600.000)
Thặng dư vốn	-	1.719	1.719
Tổng giá trị mua lại CCQ	-	(6.598.281)	(6.598.281)
Số lượng chứng chỉ quỹ hiện hành	12.566.188,87	2.490.755,11	15.056.943,98
Giá trị vốn góp hiện hành	125.661.888.700	24.869.401.694	150.531.290.394
Lợi nhuận chưa phân phối	-	1.659.139.797	1.659.139.797
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	125.661.888.700		152.190.430.191
Giá trị tài sản ròng / đơn vị quỹ	10.000,00		10.107,65

(Về chi tiết các thông tin tài chính của Quỹ xin vui lòng tham khảo trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

2. Báo cáo về việc giám sát hoạt động quản lý Quỹ của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt (“VCAM”) đối với Quỹ Đầu tư Trái phiếu Phát triển Việt Nam VCAM-NH (“VCAM-NH VABF”)

Từ ngày 22 tháng 09 năm 2022 (ngày thành lập Quỹ) cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, VCAM đã thực hiện việc lập báo cáo định kỳ theo đúng quy định, cung cấp đầy đủ các chứng từ liên quan đến các giao dịch tài sản mà Quỹ đã thực hiện cho Ngân hàng giám sát (“NHGS”).

Trong quá trình thực hiện các quyền và nghĩa vụ của NHGS đối với Quỹ VCAM-NH VABF, NHGS ghi nhận một số nội dung sau:

2.1. Cuộc họp của Ban đại diện theo thông báo của Công ty Quản lý Quỹ

Căn cứ đề xuất của VCAM, do Quỹ mới được thành lập ngày 22 tháng 09 năm 2022, cuộc họp của Ban Đại Diện Quỹ cho Quý IV năm 2022 được tổ chức vào ngày 30 tháng 03 năm 2023, theo đó Ban Đại diện Quỹ đã thông qua kết quả hoạt động Quý IV năm 2022 và định hướng đầu tư năm 2023.

2.2. Hoạt động đầu tư và giao dịch tài sản của quỹ

Xin vui lòng xem chi tiết hoạt động đầu tư và giao dịch tài sản của quỹ đã được đề cập trong “Báo cáo của Ngân hàng giám sát” được đính kèm Báo cáo tài chính được kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 22 tháng 09 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Quỹ VCAM-NH VCABF.

2. Báo cáo về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát, Lưu ký

Với tư cách là NHGS của Quỹ VCAM-NH VABF, Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong việc cung cấp dịch vụ giám sát, lưu ký chứng khoán, dịch vụ quản lý tài sản của Quỹ, thể hiện trong một số nội dung như sau:

- Thực hiện việc lưu ký các tài sản của Quỹ an toàn, đồng thời quản lý tách biệt tài sản Quỹ với những tài sản của công ty quản lý, những tài sản của các quỹ khác của cùng một công ty quản lý quỹ, những tài sản của những khách hàng khác của Ngân hàng giám sát và những tài sản của Ngân hàng giám sát.
- Việc chuyển giao tài sản của quỹ trong hoạt động đầu tư, thoái vốn đầu tư chỉ được thực hiện theo chỉ thị bằng văn bản của công ty quản lý quỹ theo đúng quy định tại hợp đồng lưu ký, hợp đồng giám sát.
- Việc thanh toán các giao dịch chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch phải tuân thủ các nguyên tắc giao dịch chứng khoán đồng thời với thanh toán tiền và các nguyên tắc bù trừ, thanh toán theo quy định của pháp luật. Việc thanh toán các giao dịch tài sản khác thì phải thực hiện theo lệnh, chỉ thị hợp pháp của công ty quản lý quỹ và các quy định pháp luật khác nếu có liên quan. Mọi giao dịch chuyển khoản, thanh toán tiền, chuyển giao tài sản đều phải thực hiện đúng đến các đối tác giao dịch của quỹ, các tài khoản của quỹ. Giá trị thanh toán phải phù hợp với khối lượng tài sản, giá giao dịch và đúng với số tiền ghi trong các chứng từ thanh toán.
- Thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời, theo lệnh, chỉ thị hợp pháp của công ty quản lý quỹ; thực thi đầy đủ, kịp thời các quyền và nghĩa vụ liên quan đến quyền sở hữu tài sản của quỹ.
- Xác nhận các báo cáo về tài sản của quỹ do công ty quản lý quỹ lập, bảo đảm khối lượng tài sản trong báo cáo là đúng, đầy đủ, chính xác với thực trạng tài sản lưu ký tại ngân hàng.
- Tham gia và cung cấp đầy đủ các thông tin tại các cuộc họp Đại hội nhà đầu tư, các cuộc họp Ban đại diện quỹ nhưng không có quyền biểu quyết.
- Thực hiện báo cáo và lưu trữ hồ sơ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và hợp đồng giám sát.
- Thực hiện giám sát hoạt động của Công ty quản lý Quỹ trong việc quản lý tài sản Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ.

V. Những vấn đề cần biểu quyết thông qua

5.1 Thông qua kết quả hoạt động của Quỹ VCAM-NH VABF trong năm 2022

Nội dung: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

5.2 Lựa chọn công ty Kiểm toán năm 2023 cho Quỹ VCAM-NH VABF

Nội dung: Tiếp tục lựa chọn Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho năm tài chính 2023 cho Quỹ VCAM-NH VABF

5.3 Chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2023

Nội dung: Chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ trong năm 2023: Tổng thù lao của Ban Đại Diện Quỹ năm 2023 là 108.000.000 VNĐ.

5.4 Sửa đổi Điều lệ Quỹ

Nội dung: Bỏ khoản 5 Điều 16 Điều lệ Quỹ - Các trường hợp giao dịch mua không hợp lệ tại Ngày giao dịch Chứng chỉ quỹ.

VI. Kết quả biểu quyết

6.1 Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Số phiếu biểu quyết "Nhất trí": 10 phiếu, tương đương 10 Nhà Đầu tư, tương đương 15,015,015.10 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu tư dự họp;

Số phiếu biểu quyết "Không nhất trí": 0 phiếu, tương đương 0 Nhà Đầu tư, tương đương 0 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 0 tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu tư dự họp;

Số phiếu biểu quyết "Không ý kiến": 0 phiếu, tương đương 0 Nhà Đầu tư, tương đương 0 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu tư dự họp.

Kết quả: Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam được thông qua với 100% số lượng Nhà Đầu tư dự họp nhất trí; 0% không nhất trí; 0% không có ý kiến.

6.2 Lựa chọn công ty Kiểm toán năm 2023 cho Quỹ VCAM-NH VABF

Số phiếu biểu quyết "Nhất trí": 10 phiếu, tương đương 10 Nhà Đầu tư, tương đương 15,015,015.10 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu tư dự họp;

Số phiếu biểu quyết "Không nhất trí": 0 phiếu, tương đương 0 Nhà Đầu tư, tương đương 0 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 0 tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu tư dự họp;

Số phiếu biểu quyết "Không ý kiến": 0 phiếu, tương đương 0 Nhà Đầu tư, tương đương 0 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu tư dự họp.

Kết quả: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam được lựa chọn là công ty kiểm toán của Quỹ VCAM-NH VABF cho năm tài chính 2023 với 100% số lượng Nhà Đầu tư dự họp nhất trí; 0% không nhất trí; 0% không có ý kiến.

6.3 Chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2023

Số phiếu biểu quyết "Nhất trí": 10 phiếu, tương đương 10 Nhà Đầu tư, tương đương 15,015,015.10 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu tư dự họp;

Số phiếu biểu quyết "Không nhất trí": 0 phiếu, tương đương 0 Nhà Đầu tư, tương đương 0 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 0 tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu tư dự họp;

Số phiếu biểu quyết "Không ý kiến": 0 phiếu, tương đương 0 Nhà Đầu tư, tương đương 0 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu tư dự họp.

Kết quả: Tổng thù lao của Ban Đại Diện Quỹ năm 2023 được thông qua ở mức 108.000.000 VNĐ với 100% số lượng Nhà Đầu tư dự họp nhất trí; 0% không nhất trí; 0% không có ý kiến.

6.4 Sửa đổi Điều lệ Quỹ

Số phiếu biểu quyết "Nhất trí": 10 phiếu, tương đương 10 Nhà Đầu tư, tương đương 15,015,015.10 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu tư dự họp;

Số phiếu biểu quyết "Không nhất trí": 0 phiếu, tương đương 0 Nhà Đầu tư, tương đương 0 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 0 tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu tư dự họp;

Số phiếu biểu quyết "Không ý kiến": 0 phiếu, tương đương 0 Nhà Đầu tư, tương đương 0 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà Đầu tư dự họp.

Kết quả: Việc bỏ khoản 5 Điều 16 Điều lệ Quỹ - Các trường hợp giao dịch mua không hợp lệ tại Ngày giao dịch Chứng chỉ quỹ được thông qua với 100% số lượng Nhà Đầu tư dự họp nhất trí; 0% không nhất trí; 0% không có ý kiến.

VII. Thảo luận

- Nhà Đầu tư CTCP Chứng khoán NHSV Việt Nam hỏi: việc chuyển nội dung từ Điều lệ Quỹ sang Bản cáo bạch – điều chỉnh bỏ khoản 5 Điều 16 Điều lệ quỹ - giống với thông lệ trên thị trường của các quỹ hay không?

Phản hồi của Công ty Quản lý Quỹ: Việc chuyển các nội dung từ Điều lệ Quỹ sang Bản cáo bạch là giống với thông lệ thị trường.

Cuộc họp kết thúc lúc 14h49 cùng ngày

Biên bản cuộc họp này được lập thành 03 (ba) bộ. Ban Đại diện Quỹ, Ngân hàng Giám sát Vietcombank, Công ty Quản lý Quỹ mỗi bên giữ 01 (một) bộ. Biên bản này công bố thông tin trên website của Công ty Quản lý Quỹ.

Đại diện Ban Đại diện Quỹ



Nguyễn Minh Hoàng
Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ

Đại diện Công ty Quản lý Quỹ



Trương Thị Thanh Ngọc
Giám đốc Quỹ

Thư ký cuộc họp



Trần Đỗ Quyên
Trưởng Bộ phận Kế toán Quỹ

Đại diện Ngân hàng Giám sát



Vũ Trường Sơn
Trưởng Bộ phận Lưu ký Giám sát

